

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày 08-5-2020

V/v ly hôn giữa chị H và anh Đ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12-3-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10-4-2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1992, có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; có tình giấu địa chỉ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Phạm Văn Đ do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào 19-11-2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 5-2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên

trong cuộc sống thường xuyên xảy ra cãi nhau. Tháng 8-2019, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và đã sống ly thân nhau từ đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đề nghị Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về nuôi con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là Phạm Phương H, sinh ngày 23-11-2009, hiện nay con chung đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên vọng của chị xin được tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh Đ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đồng.

Về chia tài sản: Chị và anh Đ không có tài sản chung, không vay nợ ai.

Tại Bản tự khai ngày 08-01-2020, bị đơn anh Phạm Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào 19-11-2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 5-2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng nhau nên trong cuộc sống vợ chồng xảy ra đánh, cãi nhau. Tháng 8-2019, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và đã sống ly thân nhau từ đó. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về nuôi con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Phạm Phương H, sinh ngày 23-11-2009, con chung đang do chị H nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh nhường con cho chị H nuôi, anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000đồng.

Về chia tài sản: Anh và chị H không có tài sản chung, không vay nợ ai và không có tài sản cho vay.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 10-01-2020, cháu Phạm Phương H là con chung của chị H và anh Đ trình bày: Cháu đang là học sinh lớp 5A3 trường Tiểu học Nguyễn Du, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Nếu bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu là được ở với mẹ.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19-02-2020, bà Khương Thị D (mẹ đẻ anh Đ) trình bày: Vào đầu tháng 02-2020, bà có nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà với nội dung triệu anh Phạm Văn Đ đến Tòa án vào hồi 8 giờ ngày 12-02-2020 để tham gia phiên hòa giải vụ án ly hôn giữa anh Đ và chị H, gia đình bà đã điện thoại thông báo cho anh Đ nhưng anh Đ nói là không về Tòa án được, bà chỉ biết hiện nay anh Đ đang làm ăn ở thành phố Hải Phòng nhưng địa chỉ cụ thể bà không biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải

quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, chị H đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh Đ hiện nay không có mặt tại địa phương, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc tổng đạt các văn bản của Tòa án đối với anh Đ theo quy định của pháp luật;

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Phạm Văn Đ; về nuôi con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là cháu Phạm Phương H, sinh ngày 23-11-2009, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000đồng; về chia tài sản: Chị H và anh Đ không có tài sản chung; chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm; anh Đ phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Chị Trần Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung với anh Phạm Văn Đ. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”. Anh Đ hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi nhận Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án và viết bản tự khai, anh Đ đã bỏ đi khỏi địa phương nhưng không cung cấp địa chỉ hiện nay anh đang sinh sống cho Tòa án vì vậy, Tòa án không tiến hành phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đối với anh Đ. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cho anh Đ và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Đ trong trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị H và anh Phạm Văn Đ kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 19-11-2009, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 5-2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống, tính

tình không hợp nên trong cuộc sống đã xảy ra đánh, cãi nhau. Vợ chồng chị H và anh Đ đã sống ly thân nhau từ tháng 8 năm 2019. Chị H và anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều thống nhất ly hôn. Xét thấy, vợ chồng chị H và anh Đ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho chị H được ly hôn anh Đ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh Đ có 01 con chung là Phạm Phương H, sinh ngày 23-11-2009, hiện nay con chung đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chị H vẫn đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, nguyện vọng của cháu H xin ở với mẹ. Hơn nữa, chị H và anh Đ đều đề nghị Tòa án giải quyết để chị H trực tiếp nuôi con, anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000đồng. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000đồng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[6] *Về chia tài sản*: Chị H và anh Đ không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Văn Đ.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Phương H, sinh ngày 23-11-2009, anh Đ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000đồng, kể từ tháng 5-2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản*: Chị H và anh Đ không có tài sản chung.

4. *Về án phí*: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005867 ngày 08-01-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Đ phải chịu 300.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên